

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-PT

Ngày 09-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Thụ.

*Các Thẩm phán:* Ông Mã Văn Quân.

Bà Nguyễn Thị Vân Khánh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Vinh Thịnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:***  
Bà Nông Diệu Linh, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 61/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Hoàng Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án sơ thẩm số: 52/2021/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Hoàng Văn H** (tên gọi khác: Không có), sinh ngày 12 tháng 7 năm 1990 tại Hện B, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm C, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ văn hóa: 02/12 phổ thông; Con ông Hoàng Văn A, sinh năm 1962 bà bà Hoàng Thị T, sinh năm 1961; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt*).

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Hoàng Văn A, sinh năm 1962; nơi cư trú: xóm C, xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng. (*vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 26/4/2021 Hoàng Văn D; Hoàng Văn H, Anh Văn U cùng trú tại C, V, B đi đến cửa hàng của S tại N, V, B, Cao Bằng để chơi trò chơi bắn cá bằng máy điện tử. D, H, U chơi đến 19 giờ 30 cùng ngày thì thua hết tiền, do không có tiền để trả nên D nảy sinh ý định đi lấy trộm máy hút cát tại đường đầu cầu E, L, B mục đích bán lấy tiền trả cho anh S chủ quán điện tử, nên D rủ U và H đi trộm máy hút cát và được U, H đồng ý.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, H điều khiển xe máy Honda RSX biển kiểm soát: 11L1-134.92 của H chở D; U một mình điều khiển xe máy Honda Blade biển kiểm soát: 11L1- 154.25 đi theo sau. Khi đến nơi và quan sát xung quanh không có người trông coi, H mở cốp xe của H lấy cò lê, U mở cốp xe của U để lấy một chiếc kim rồi cùng với H đi xuống tháo bộ phận sên hút của máy hút cát, còn D đứng ở ngoài đường cảnh giới. Sau khi H và U tháo xong củ sên hút bằng kim loại có S màu xanh của máy hút cát rồi cả ba người khiêng đặt lên xe máy của U chở đi đến nhà Hoàng Văn K là người thu mua phế liệu tại chợ N, V, B bán với số tiền là 860.000đ (Tám trăm sáu mươi nghìn đồng).

Trong khi thỏa thuận việc mua bán, K có hỏi U về nguồn gốc củ sên hút cát, U trả lời vừa trộm được ở L về, K biết đó là tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua. Sau khi nhận tiền, U chia cho D, H mỗi người 280.000đ, còn U giữ lại 260.000đ. Số tiền còn lại là 40.000đ cả ba người mua thuốc lá, uống nước hết.

Đến 22 giờ cùng ngày, ông Dương Văn S trú tại G, L, B đã phát hiện củ sên của máy hút cát bị mất nên đã đi tìm, khi đến cửa hàng phế liệu của K thì thấy củ sên hút cát của mình ở đó và yêu cầu K không được bán, S đã trình báo với Cơ quan chức năng. Sau khi S về, K đã gọi điện thoại cho D nói việc S đã đến và phát hiện củ sên mất đang ở chỗ K.

Biết sự việc bị bại lộ nên cả ba người đã quay lại cửa hàng của K để thỏa thuận chuộc lại củ sên, khi đến nơi, do không đủ tiền để chuộc nên cả nhóm thống nhất đưa cho K 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) và biển số xe máy của U là 11L1-154.25 và điện thoại di động của H đã qua sử dụng. Sau khi nhận tiền và tài sản trên, K trả lại củ sên hút cát cho D, H, U, rồi cả ba người chở củ sên hút cát đi đến đầu cầu E, L, B và để lại củ sên hút cát vào vị trí vừa lấy trộm.

Tại kết luận định giá tài sản số: 102 ngày 13/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự huyện B, tỉnh Cao Bằng kết luận: 01 củ sên hút cát có trọng lượng 145kg, đã qua sử dụng có giá 3.375.000đ (ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Tại Bản án sơ thẩm số: 52/2021/HS-ST ngày 22-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đã tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Văn D; Hoàng Văn H, Anh Văn U phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D **10 (Mười)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H **12 (Mười hai)**

tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Anh Văn U **12** (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K **08** (*Tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16** (*Mười sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Hoàng Văn H, Anh Văn U và Hoàng Văn K cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục theo quy định của pháp luật.

#### **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

*Tịch thu phát mai sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-134.92, số máy: JA52E-0068659; số khung: RLHJA3849KY031407, xe không lắp gương chiếu hậu, xe đã qua sử dụng của bị cáo Hoàng Văn H.*

*(Đối với các vật chứng khác trong bản án sơ thẩm không liên quan đến nội dung kháng cáo nên Tòa án phúc thẩm không đề cập).*

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06-10-2021 bị cáo Hoàng Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX màu S đỏ đen, biển kiểm soát 11L1-134.92. Ông Hoàng Văn A (Bố đẻ của bị cáo H) cũng có đơn xin lại xe máy.

#### **\* Tại phiên toà phúc thẩm:**

Bị cáo Hoàng Văn H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đồng thời khai nhận hành vi phạm tội như nội dung của Bản án sơ thẩm.

Bị cáo cho rằng chiếc xe máy của bị cáo không chở tài sản trộm cắp là máy hút cát, xe chở máy là của Anh Văn U, bị cáo chỉ lấy xe chở anh trai là Hoàn Văn D cùng đi trộm cắp tài sản, bị cáo thừa nhận được lấy chiếc xe máy của mình đi thực hiện hành vi trộm cắp và được trực tiếp tháo máy và cùng các bị cáo D, U mang về tiêu thụ cho K, bị cáo được chia số tiền 280.000đ do phạm tội mà có, sau khi bị phát hiện bị cáo đã cùng D, U đem máy về trả lại chỗ cũ, bị cáo cho rằng mình không được lấy xe chở máy nên không liên quan, vì vậy mới làm đơn kháng cáo xin lại xe máy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho bị cáo và gia đình sử dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ông Hoàng Văn A khai chiếc xe máy bị tịch thu là do tiền tôi đưa cho H đi mua, việc H lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội tôi không biết. Mong Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án nhận định:

Sau khi xét xử sơ thẩm, Hoàng Văn H kháng cáo, đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo là hợp lệ.

Xét nội kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H đề nghị được trả lại chiếc xe máy là vật chứng của vụ án: nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-134.92 của bị cáo Hoàng Văn H là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Chiếc xe máy trên là phương tiện bị cáo H sử dụng để đào bị cáo D cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn H không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới chứng minh cho kháng cáo của bị cáo, bị cáo cho rằng chiếc xe là của bố bị cáo, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án thể hiện xe là của bị cáo đúng tên và bố bị cáo ông Hoàng Văn A không liên quan đến chiếc xe, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo mới làm đơn kháng cáo xin lại xe và trình bày là xe của bố bị cáo nhưng không có tài liệu chứng minh nên yêu cầu của bị cáo là không có căn cứ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự không chấp nhận kháng cáo của Hoàng Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 52/2021/HS-ST ngày 22-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại xe cho bị cáo sử dụng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 06 tháng 10 năm 2021, bị cáo Hoàng Văn H có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo viết trong hạn luật định và thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

[2]. Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ

thẩm, phúc thẩm xác định được: Khoảng 20 giờ, ngày 26/4/2021 lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của chủ sở hữu các bị cáo Hoàng Văn D; Hoàng Văn H, Anh Văn U đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 củ sên hút cát của anh Dương Văn Sơn trú tại G, L, B, Cao Bằng, rồi đem bán cho Hoàng Văn K với giá 860.000đ. Giá trị tài sản bị trộm cắp là 01 củ sên hút cát có trọng lượng 145kg, đã qua sử dụng có giá 3.375.000đ (*ba triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2021/HS-ST ngày 22-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng đã xử phạt bị cáo Hoàng Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H:

Toà án cấp sơ thẩm tuyên bố tịch thu phát mại sung công quỹ Nhà nước vật chứng là 01 chiếc xe máy Honda Wave RSX biển kiểm soát 11L1-134.92 của bị cáo là có căn cứ. Nguồn gốc chiếc xe máy là của bị cáo H đứng tên đăng ký xe, bị cáo H đã trực tiếp dùng chiếc xe máy này làm phương tiện để chở bị cáo D đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo đã trực tiếp dùng cờ lê trong cốp xe của bị cáo để tháo máy hút cát, sau khi bị phát hiện, bị cáo H tiếp tục dùng chiếc xe này chở bị cáo D và cùng bị cáo U mang tài sản trộm cắp về trả lại cho chủ sở hữu. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho việc kháng cáo của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H về việc lấy lại chiếc xe máy, vì chiếc xe này chính là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Xét thấy, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng

Hình sự: Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H đề nghị được trả lại chiếc xe máy là vật chứng của vụ án. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2021/HS-ST ngày 22-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn H **12 (Mười hai)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (Hai mươi bốn)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Giao bị cáo Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Cao Bằng giám sát giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

*Tịch thu phát mại sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, biển kiểm soát: 11L1-134.92, số máy: JA52E-0068659; số khung: RLHJA3849KY031407, xe không lắp gương chiếu hậu, đã qua sử dụng, xe của bị cáo Hoàng Văn H.*

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn H không được Tòa án chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- CQ CSĐT CA tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng KTNV & THA;
- TAND Hện B;
- VKSND Hện B ;
- Công an Hện B ;
- Chi cục THADS Hện B ;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo Hoàng Văn H;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Thụ**